

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG NINH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST  
Ngày: 16/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Châu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ôn Phạm Xuân Ninh và bà Nguyễn Thị Thương.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Mỹ Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Minh Quyền - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình thụ lý số: 39/2021/HSST, ngày 15/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021; đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh S, sinh ngày 15/5/1990; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã T, huyện L, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1943 và con bà Hoàng Thị C, sinh năm 1952; nhân thân: Ngày 31/8/2021 bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đã nộp phạt); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 13/5/1989; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1954 và con bà Hoàng Thị L, sinh năm 1957; có vợ Lê Thị H, sinh năm 1991; có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***- Bị hại:***

Công ty Cổ phần điện gió BT1 (BT1 WINDFARM JOINT STOCK COMPANY); địa chỉ: Số 81 P, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Q.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đăng Ngọc T; Quảng lý HSE của Công ty Cổ phần điện gió B&T Q, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hoàng Thị C, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn 2, xã Thanh T, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt.
2. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Q, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ 00 ngày 17/5/2021, Nguyễn Thanh S (sinh năm 1990, ở thôn 2, xã T, huyện L, tỉnh Q) rủ Nguyễn Văn T (sinh năm 1989, ở thôn M, xã H, huyện Q, tỉnh Q) đến tại trụ điện gió số 26 của Dự án điện gió B&T Q thuộc địa phận xã G, huyện Q để trộm cắp tài sản. Triều đồng ý và cùng với Sáu đến trụ điện gió số 26 của Dự án điện gió B&T Quảng B lấy trộm tài sản, số tài sản gồm có: 09 (chín) thanh kim loại có chiều dài 34cm, chiều rộng 12cm, dày 4cm, hai đầu thanh kim loại có lỗ tròn; 05 (năm) tấm kim loại có dạng hình tròn, đường kính 27,5cm, dày 3cm, ở giữa có 01 lỗ tròn, có gắn 01 tấm đệm cao su có định bằng 02 ốc vít; 02 (hai) tấm kim loại, nơi dài nhất 53cm, nơi rộng nhất 40cm, dày 04cm, ở giữa có 03 (ba) lỗ; 03(ba) tấm kim loại, nơi dài nhất 46,5cm, nơi rộng nhất 36cm, dày 04 cm, ở giữa có 03(ba) lỗ; 07 (bảy) khối kim loại hình trụ cao 11,5cm, đầu rộng có đường kính 09cm, đầu nhỏ có đường kính 5,5cm; 04(bốn) khối kim loại hình trụ, cao 7,5cm, đầu rộng có đường kính 08cm, đầu nhỏ có đường kính 05cm; 03(ba) cái bu lông dài 34cm, đường kính 04cm, trên mỗi bu lông có 02 tấm đệm và 01 ốc vít; 01(một) cái bu lông dài 34cm đường kính 04cm, trên mỗi bu lông có 01 tấm đệm và 01 ốc vít; 03 (ba) cái bu lông dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 tấm đệm và 01 ốc vít; 06 (sáu) cái bu lông dài 26cm, đường kính 03cm, trên mỗi bu lông có 03 tấm đệm và 01 ốc vít; 02 (hai) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 01(một) bu lông có chiều dài 28cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01 (một) ốc vít của trụ điện gió số 26. Nguyễn Văn Triều và Nguyễn Thanh S cho các tài sản trộm được vào 03 bao lác rồi đưa lên xe ba gác của Triều đã chuẩn bị từ trước. Nguyễn Thanh S điều khiển xe mô tô BKS 73H1-215.56 còn Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 73N8-5580 kéo theo xe ba gác và vận chuyển các tài sản trộm cắp được về nhà T, khi chạy đến địa phận thôn M, xã H, huyện L thì bị Công an huyện L phát hiện.

Ngày 17/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh đã định giá và kết luận giá trị số tài sản mà Nguyễn Thanh S và Nguyễn Văn T trộm cắp được tại trụ điện gió số 26 của Dự án điện gió B&T Q thuộc địa phận xã G, huyện Q: khối lượng 384,7 kg (ba trăm tám mươi bốn ki lô gam) sắt phế liệu có giá trị là: 2.308.200đ (Hai triệu ba trăm lẻ tám ngàn hai trăm đồng).

Ngoài ra quá trình điều tra bị can Nguyễn Thanh S còn khai nhận ngoài vụ trộm cắp tài sản nói trên, S một mình thực hiện 03 (ba) vụ trộm cắp tài sản khác

tại trụ điện gió số 26 của Dự án điện gió B&T Q thuộc địa phận xã G, huyện Q, tỉnh Q cụ thể như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 15/5/2021, Nguyễn Thanh S một mình đến tại trụ điện gió số 26 lấy trộm tài sản gồm: 08 (tám) thanh kim loại dài 34cm, rộng 12cm, dày 04cm, hai đầu thanh kim loại có lỗ tròn sau đó đem về bán cho Nguyễn Văn T với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Ngày 17/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận: Số sắt phế liệu có khối lượng 72 kg (bảy mươi hai ki lô gam) có trị giá 432.000 đồng (bốn trăm ba mươi hai ngàn đồng).

Vào khoảng 11 giờ ngày 16/5/2021, Nguyễn Thanh S một mình đến tại trụ điện gió số 26 lấy trộm tài sản gồm: 03 (ba) thanh kim loại dài 34cm, rộng 12cm, dày 04cm, hai đầu thanh kim loại có lỗ tròn; 04 (bốn) cái bu lông có chiều dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 02 (hai) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 01 (một) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 01 (một) tấm đệm; sau đó đem về bán cho Nguyễn Văn Triều với giá 540.000đ (Năm trăm bốn mươi ngàn đồng). Ngày 17/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận: Số sắt phế liệu có khối lượng 60,3 kg (sáu mươi phẩy ba ki lô gam) có trị giá 361.800đ (ba trăm sáu mươi một ngàn tám trăm đồng).

Vào khoảng 18 giờ ngày 16/5/2021, Nguyễn Thanh S một mình đến tại trụ điện gió số 26 lấy trộm tài sản gồm: 03 (ba) thanh kim loại dài 34cm, rộng 12cm, dày 04cm, hai đầu thanh kim loại có lỗ tròn; 01 (một) cái bu lông có chiều dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm; 04 (bốn) cái bu lông có chiều dài 26cm, đường kính 3cm, trên mỗi bu lông có 01 (một) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 09 (chín) khối kim loại hình trụ, cao 11,5cm, đầu rộng có đường kính 09cm, đầu nhỏ có đường kính 5,5cm; sau đó đem về bán cho Nguyễn Văn T với giá 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng). Ngày 17/6/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quảng Ninh kết luận: số sắt có phế liệu khối lượng 51,2 kg (năm mươi phẩy hai ki lô gam) có trị giá 307.200đ (Ba trăm lẻ bảy ngàn hai trăm đồng).

Đối với các vụ trộm cắp tài sản trên của Nguyễn Thanh S, số tài sản trộm cắp không đủ tang số để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Quảng Ninh xử lý hành chính đối với các hành vi trộm cắp nêu trên theo quy định của pháp luật.

*Về vật chứng:* Cơ quan điều tra thu giữ từ Nguyễn Thanh S và Nguyễn Văn T: 09 (chín) thanh kim loại có chiều dài 34cm, chiều rộng 12cm, dày 4cm, hai đầu thanh kim loại có lỗ tròn; 05 (năm) tấm kim loại có dạng hình tròn, đường kính 27,5cm, dày 3cm, ở giữa có 01 lỗ tròn, có gắn 01 tấm đệm cao su có định bằng 02 ốc vít; 02 (hai) tấm kim loại, nơi dài nhất 53cm, nơi rộng nhất 40cm, dày 04cm, ở giữa có 03 (ba) lỗ, 03(ba) tấm kim loại, nơi dài nhất 46,5cm, nơi rộng nhất 36cm, dày 04 cm, ở giữa có 03(ba) lỗ; 07 (bảy) khối kim loại hình trụ cao 11,5cm, đầu rộng có đường kính 09cm, đầu nhỏ có đường kính 5,5cm; 04(bốn) khối kim loại hình trụ, cao 7,5cm, đầu rộng có đường kính 08cm, đầu nhỏ có đường kính 05cm; 03(ba) cái bu lông dài 34cm, đường kính 04cm, trên mỗi bu

lông có 02 tấm đệm và 01 ốc vít; 01(một) cái bu lông dài 34cm đường kính 04cm, trên mỗi bu lông có 01 tấm đệm và 01 ốc vít; 03 (ba) cái bu lông dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 tấm đệm và 01 ốc vít; 06 (sáu) cái bu lông dài 26cm, đường kính 03cm, trên mỗi bu lông có 03 tấm đệm và 01 ốc vít; 02 (hai) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 01(một) bu lông có chiều dài 28cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01 (một) ốc vít.

14 (mười bốn) thanh kim loại dài 34cm, rộng 12cm, dày 04cm, hai đầu thanh kim loại có lỗ tròn; 04 (bốn) cái bu lông có chiều dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 02 (hai) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 01 (một) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 01 (một) tấm đệm. 01 (một) cái bu lông có chiều dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm; 04 (bốn) cái bu lông có chiều dài 26cm, đường kính 3cm, trên mỗi bu lông có 01 (một) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 09 (chín) khối kim loại hình trụ, cao 11,5cm, đầu rộng có đường kính 09cm, đầu nhỏ có đường kính 5,5cm.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn: xanh xám đen, số máy: 1580714, số khung: 047661, xe không có biển kiểm soát; 01 (một) xe ba gác có chiều dài 2,7m, chiều rộng 0,9m, xe đã qua sử dụng; 03 (ba) bao lác màu xanh, bao cũ đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu đen, BKS: 73H1-215.56, số máy JF46E5533201, số khung 461XEY 833162, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 002489, tên chủ xe: Nguyễn Thanh S, biển số đăng ký 73H1-215.56, do Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 038610, tên chủ xe: Nguyễn Văn T, biển số đăng ký: 73N8-5580, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 31/10/2009; 01 biển số xe mô tô BKS: 73N8-5580.

Ngày 17/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh trả lại cho Công ty cổ phần điện gió B&T Q: 09 (chín) thanh kim loại có chiều dài 34cm, chiều rộng 12cm, dày 4cm, hai đầu thanh kim loại có lỗ tròn; 05 (năm) tấm kim loại có dạng hình tròn, đường kính 27,5cm, dày 3cm, ở giữa có 01 lỗ tròn, có gắn 01 tấm đệm cao su có định bằng 02 ốc vít; 02 (hai) tấm kim loại, nơi dài nhất 53cm, nơi rộng nhất 40cm, dày 04cm, ở giữa có 03 (ba) lỗ, 03(ba) tấm kim loại, nơi dài nhất 46,5cm, nơi rộng nhất 36cm, dày 04 cm, ở giữa có 03(ba) lỗ; 07 (bảy) khối kim loại hình trụ cao 11,5cm, đầu rộng có đường kính 09cm, đầu nhỏ có đường kính 5,5cm; 04(bốn) khối kim loại hình trụ, cao 7,5cm, đầu rộng có đường kính 08cm, đầu nhỏ có đường kính 05cm; 03(ba) cái bu lông dài 34cm, đường kính 04cm, trên mỗi bu lông có 02 tấm đệm và 01 ốc vít; 01(một) cái bu lông dài 34cm đường kính 04cm, trên mỗi bu lông có 01 tấm đệm và 01 ốc vít; 03 (ba) cái bu lông dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 tấm đệm và 01 ốc vít; 06 (sáu) cái bu lông dài 26cm, đường kính 03cm, trên mỗi bu lông có 03 tấm đệm và 01 ốc vít; 02 (hai) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01(một) ốc vít; 01(một) bu lông có chiều dài 28cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm

và 01 (một) ốc vít; 14 (mười bốn) thanh kim loại dài 34cm, rộng 12cm, dày 04cm, hai đầu thanh kim loại có lỗ tròn; 04 (bốn) cái bu lông có chiều dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01 (một) ốc vít; 02 (hai) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm và 01 (một) ốc vít; 01 (một) cái bu lông có chiều dài 25,5cm, đường kính 3,5cm, trên mỗi bu lông có 01 (một) tấm đệm. 01 (một) cái bu lông có chiều dài 29cm, đường kính 5,5cm, trên mỗi bu lông có 02 (hai) tấm đệm; 04 (bốn) cái bu lông có chiều dài 26cm, đường kính 3cm, trên mỗi bu lông có 01 (một) tấm đệm và 01 (một) ốc vít; 09 (chín) khối kim loại hình trụ, cao 11,5cm, đầu rộng có đường kính 09cm, đầu nhỏ có đường kính 5,5cm.

Trả lại cho bà Hoàng Thị C (sinh năm: 1952, trú tại thôn 2, xã T, huyện L, tỉnh Q) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Airblade màu đen, BKS: 73H1-215.56, số máy JF46E5533201, số khung 461XEY 833162, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 002489, tên chủ xe: Nguyễn Thanh S, biển số đăng ký 73H1-215.56, do Công an huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, là chủ sở hữu.

Trả lại cho bà Hoàng Thị L (sinh năm: 1957, trú tại thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Q) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn: xanh xám đen, số máy: 1580714, số khung: 047661, xe không có biển kiểm soát và 01 xe ba gác có chiều dài 2,7m; rộng 0,9m là chủ sở hữu; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 038610, tên chủ xe: Nguyễn Văn T, biển số đăng ký: 73N8-5580, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 31/10/2009; 01 biển số xe mô tô BKS: 73N8-5580, là chủ sở hữu.

*Về trách nhiệm dân sự:* Anh Đặng Ngọc T, đại diện hợp pháp của bị hại (là Công ty cổ phần điện gió B&T Q) đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị C, bà Hoàng Thị L đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số: 39/THQCT-VKS-KT, ngày 15/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ; xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình tịch thu tiêu hủy 03 bao lác màu xanh, bao củ đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đề nghị xem xét.

Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn trình bày: Các bị cáo biết lỗi của mình và có thái độ ăn năn hối cải, tài sản đã trả lại và tự nguyện bồi thường thiệt hại, xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Quảng Ninh, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo đều khai do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên rủ nhau trộm cắp tài sản. Ngày 17/5/2021, tại trụ điện gió số 26 của Công ty cổ phần điện gió B&T Q thuộc địa phận xã G, huyện Q, các bị cáo Nguyễn Thanh S và Nguyễn Văn T đã thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản với giá trị là 2.308.200 đồng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa liên quan cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp tài sản của Công ty cổ phần điện gió B&T Q với tổng giá trị tài sản là 2.308.200đ (Hai triệu ba trăm lẻ tám ngàn hai trăm đồng). Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội thuộc lỗi cố ý. Đây là vụ án đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công, tổ chức chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức; S là người khởi xướng rủ rê cũng là người thực hiện hành vi phạm tội, T là người thực hiện hành vi phạm tội; xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của Công ty được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương; thích ăn chơi, hưởng thụ mà phạm tội. Vì vậy, phải có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của từng các bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Nguyễn Văn T có bố được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; các bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện qua việc không

có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền cơ sở, chưa cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội, mà cho các bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 36 của Bộ luật hình sự; để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Các bị cáo không có việc làm và thu nhập không ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thanh S đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản, số tài sản trộm cắp phạm tội liên tục nhưng không đủ tang số để truy cứu trách nhiệm hình sự; mặt khác mục đích xâm hại sở hữu do điều kiện hoàn cảnh khách quan, không có tính chất chuyên nghiệp, lấy tài sản do xâm hại hữu mà có làm nguồn sống chính nên không thuộc trường hợp “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; cũng không thuộc trường hợp định khung hình phạt “Có tính chất chuyên nghiệp” tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Quảng Ninh xử lý hành chính đối với các hành vi trộm cắp.

Đối với Nguyễn Văn T là người mua tài sản do Nguyễn Thanh S trộm cắp được ngày 15 và ngày 16/5/2021, nhưng do T không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không phạm tội, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Trong quá trình tiến hành tố tụng vụ án, Cơ quan chức năng đã thu giữ, xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét; riêng 03 bao lác màu xanh, bao củ đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về dân sự: Người đại diện hợp của bị hại ông Đặng Ngọc T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị C, bà Hoàng Thị L đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh S 24 (Hai bốn) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục; người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Q giám sát, giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã T giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục; người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện L, tỉnh Q giám sát, giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 bao lác màu xanh, bao củ đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh S, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 16/12/2021; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Đội ĐT-TH CA huyện Quảng Ninh;
- Người TGTT khác;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- CQ THAHS-CA huyện Quảng Ninh;
- CQ THAHS-CA tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp Quảng Bình;
- Lưu HS, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Châu**